TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2018/QĐST-HNGĐ	*Nghi Xuân, ngày 04 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 28, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 33, Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Vũ Thị V - Sinh năm 1949

Địa chỉ: Xóm Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

**Bị đơn:* Ông Lê Hữu Đ - Sinh năm 1951

Địa chỉ: Xóm Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Trần Văn Thành, Vương Xuân Chung - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An, địa chỉ: Số 5, Mạc Đĩnh Chi, phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Dòng họ Lê Hữu ở xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Đại diện ủy quyền: Ông Lê Hữu L, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Xóm Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn 8, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tài sản chung:* Ông Lê Hữu Đ và bà Vũ Thị V có tài sản chung là: Thửa đất có diện tích 1.273m^2 đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Lê Hữu Đ (gồm 200m^2 đất ở và 1073m^2 đất vườn) tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 139191, thửa đất số 161, tờ bản đồ số 04, vào sổ cấp GCNQSD đất số 1193/QSDĐ ngày 28/10/1996, nay là thửa 273, tờ bản đồ số 10 bản đồ địa chính đo vẽ năm 2009 và 962m^2 đất hiện chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng và

các tài sản gắn liền trên đất.

Ông Lê Hữu Đ và bà Vũ Thị V thống nhất: Ông Lê Hữu Đ được sử dụng toàn bộ diện tích là 1.273m^2 đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Lê Hữu Đ (gồm 200m^2 đất ở và 1073m^2 đất vườn) tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 139191, thửa đất số 161, tờ bản đồ số 04, vào sổ cấp GCNQSD đất số 1193/QSDĐ ngày 28/10/1996, nay là thửa 273, tờ bản đồ số 10 bản đồ địa chính đo vẽ năm 2009 và tạm giao cho ông Lê Hữu Đ quản lý 962m^2 đất hiện chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại xóm Xuân Tân, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và các tài sản gắn liền trên đất gồm:

+ Một ngôi nhà xây năm 2014 với diện tích khoảng 30m^2.

+ Nhà thờ họ Lê Hữu xây vào năm 2013 với diện tích khoảng 50m^2.

+ Một ngôi nhà cấp 4 diện tích 20m^2 lợp bia rô xi măng xây dựng năm 1970 đã xuống cấp và một cây mai cổ thụ có từ thời bố mẹ ông Điền để lại.

+ Ông Lê Hữu Đ có trách nhiệm giao cho bà Vũ Thị V số tiền chênh lệch tài sản là 270.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu đồng).

+ Ông Lê Hữu Đ có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục về đất đai theo quy định của pháp luật hợp thức hóa diện tích 962m^2 đất hiện chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- *Về án phí:* Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án", bà Vũ Thị V và ông Lê Hữu Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

"Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương